

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(Cấp lần đầu: ngày 22 tháng 6 năm 2022)
(Điều chỉnh lần thứ 1: ngày 15 tháng 5 năm 2023)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt
động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà
đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án (trường hợp nhà đầu tư sáp nhập
dự án) của Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi và Hồ sơ điều chỉnh
dự án gửi kèm theo;*

*Theo Báo cáo thẩm định số 63/BC-SKHĐT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của
Sở Kế hoạch và Đầu tư⁽¹⁾.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư của dự án “Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Đắk Tô” của Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 (trong đó: sáp nhập dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất cồn Ethanol Đắk Tô” của Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000033 chứng nhận lần đầu ngày 03 tháng 11 năm 2009 vào dự án “Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Đắk Tô” và điều chỉnh một số nội dung sau sáp nhập), với các nội dung điều chỉnh như sau:

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thông nhất tại cuộc họp ngày 10 tháng 5 năm 2023

1. Điều chỉnh Tên dự án

Nội dung đã quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tên dự án: Nhà máy cồn và tinh bột sắn Đắk Tô.”

2. Điều chỉnh Mục tiêu dự án

Nội dung đã quy định tại khoản 3, Điều 1 Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Mục tiêu: Sản xuất cồn Ethanol, tinh bột sắn và tinh bột sắn biến tính đáp ứng nhu cầu thị trường, giải quyết công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và đóng góp nguồn thu cho ngân sách địa phương. Thu hồi biogas góp phần xử lý môi trường, tăng thu nhập cho Công ty.”

3. Điều chỉnh Quy mô dự án

Nội dung đã quy định tại khoản 4, Điều 1, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 và Điều 1 Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế:

+ Sản xuất cồn Ethanol: 50.000 tấn SP/năm.

+ Sản xuất tinh bột sắn: 150 tấn tinh bột thành phẩm/ngày (*Trong đó: Giai đoạn 1: 50 tấn tinh bột thành phẩm/ngày được Công ty kinh doanh tổng hợp Kon Tum đầu tư và xây dựng hoàn thành từ năm 2002; Giai đoạn 2: 150 tấn tinh bột thành phẩm/ngày được Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đầu tư nâng công suất dự án từ năm 2005).*

+ Sản xuất tinh bột sắn biến tính: 150 tấn thành phẩm/ngày.

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Sản xuất cồn, tinh bột sắn và tinh bột sắn biến tính.

- Diện tích mặt đất sử dụng của dự án: 320.747,8 m² (*Trong đó: Diện tích mặt đất sử dụng của Nhà máy sản xuất cồn Ethanol là 85.247 m²; Diện tích mặt đất sử dụng của Nhà máy sản xuất tinh bột sắn và tinh bột sắn biến tính là 235.500,8 m²).*”

4. Điều chỉnh Tổng vốn đầu tư của dự án

Nội dung đã quy định tại khoản 5, Điều 1, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tổng vốn đầu tư của dự án: 390.624.454.000 đồng. Trong đó:

- Vốn đầu tư của Nhà máy sản xuất cồn Ethanol: 289.654.454.000 đồng, đã đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Vốn đầu tư của Nhà máy sản xuất tinh bột sắn: 32.364.000.000 đồng, đã đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Vốn đầu tư thực hiện bổ sung mục tiêu sản xuất tinh bột sắn biến tính: 68.606.000.000 đồng. Trong đó: Vốn góp của Công ty 26.606.000.000 đồng, tiền độ góp trong năm 2022. Vốn vay 42.000.000.000 đồng, tiền độ vay vốn từ năm 2022-2023.”

5. Điều chỉnh Thời hạn hoạt động dự án

Nội dung đã quy định tại khoản 6, Điều 1, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Thời hạn hoạt động dự án:

- Đối với Nhà máy sản xuất cồn Ethanol: 50 năm, đến ngày 03 tháng 11 năm 2059 *(kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đầu tư)*.

- Đối với Nhà máy sản xuất tinh bột sắn và tinh bột sắn biến tính: 40 năm, đến ngày 03 tháng 5 năm 2042 *(kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất lần đầu)*.”

6. Điều chỉnh Tiến độ thực hiện dự án

Nội dung đã quy định tại khoản 8, Điều 1, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“Tiến độ thực hiện dự án:

- Đối với Nhà máy sản xuất cồn Ethanol: từ năm 2009 đến năm 2011 *(đã hoàn thành đưa vào hoạt động từ năm 2011)*.

- Đối với Nhà máy sản xuất tinh bột sắn và tinh bột sắn biến tính. Trong đó:

+ Nhà máy sản xuất tinh bột sắn: Đã hoàn thành, đưa vào hoạt động *(Cụ thể: Giai đoạn 1 đã hoàn thành, đưa vào hoạt động vào cuối năm 2002; Giai đoạn 2 được thực hiện từ tháng 6 năm 2004 đến ngày 15 tháng 9 năm 2005)*.

+ Đầu tư bổ sung phân xưởng sản xuất tinh bột sắn biến tính: Từ tháng 01/2023 đến tháng 02/2024. Cụ thể:

Thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý: Từ tháng 01/2023 đến tháng 08/2023.

Thời gian đầu tư, xây dựng các hạng mục, lắp đặt máy móc thiết bị: Từ tháng 08/2023 đến tháng 02/2024.

Thời gian hoàn thành đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh: Từ cuối tháng 02/2024.”

7. Điều chỉnh bổ sung Công nghệ áp dụng

Công nghệ áp dụng: Công nghệ ứng dụng trong hoạt động sản xuất cồn Ethanol, tinh bột sắn và tinh bột sắn biến tính không thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao, công nghệ cấm chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ tại Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, lâm nghiệp, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020.

3. Trong giai đoạn tiếp theo của dự án, đề nghị Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý liên có lý liên quan đến dự án theo quy định pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư: Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là một bộ phận không tách rời của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 364/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đầu tư số 38121000033 chứng nhận lần đầu ngày 03 tháng 11 năm 2009 và Quyết định đính chính công suất thiết kế số 417/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi, Sở Kế hoạch và Đầu tư; các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần nông sản thực phẩm Quảng Ngãi một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ (t/d);
- UBND huyện Đắk Tô (t/d);
- Cục Thuế tỉnh (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn